**I. Hồ sơ làm hộ chiếu passport phổ thông[[1]](#footnote-2)**

***1.***[***Mẫu tờ khai  xin cấp hộ chiếu phổ thông (Mẫu X01)***](http://tuvanxinvisa.com/c1-ho-so-xin-visa-thi-thuc-viet-nam.htm)

Lưu ý: Mẫu đơn xin cấp hộ chiếu (Passport) không phải xác nhận của Công an xã, phường[,](http://congdonggioi.com/) thị trấn nếu người xin cấp hộ chiếu có hộ khẩu thường trú tại địa phương.

***Thủ tục cấp hộ chiếu cho trẻ em dưới 14 tuổi:***

 - Trường hợp có trẻ em dưới 14 tuổi đi kèm thì Tờ khai xin cấp hộ chiếu lần đầu yêu cầu phải có xác nhận của công an xã, phường, thị trấn nên phần xác nhận ở cuối trang và đóng dấu giáp lai lên ảnh của từng người.

-  Trường hợp đề nghị cấp chung hộ chiếu với mẹ hoặc cha thì nộp 01 bản sao giấy khai sinh (mang theo bản chính để đối chiếu) và 04 ảnh cỡ 3x4 cm.

  -  Trường hợp đề nghị cấp riêng hộ chiếu thì nộp 01 tờ khai xin cấp hộ chiếu như trên (mẹ, cha khai và ký tên vào tờ khai); 01 bản sao giấy khai sinh và 4 ảnh cỡ 4x6 cm.

 -  Trường hợp không còn mẹ, cha thì mẹ, cha nuôi hoặc người đỡ đầu (có giấy tờ chứng minh là người đỡ đầu hoặc mẹ, cha nuôi hợp pháp) khai và ký tên vào tờ khai.

***2. Ảnh làm hộ chiếu: số lượng là 4***

Hình hộ chiếu là hình kích thước 4cmx6cm, mắt nhìn thẳng, đầu để trần[,](http://monquayeu.com/) phông nền màu trắng

***3. Sổ hộ khẩu của người xin cấp hộ chiếu.***

Trong trường hợp cần thiết người làm hộ chiếu phổ thông cần phải mang sổ hộ khẩu bản gốc hoặc có chứng thực để để đối chiếu.

***4. Sổ tạm trú KT3 đối với trường hợp người làm hộ chiếu là người ngoại tỉnh (Không có hộ khẩu thường trú tại địa phương đó).***

Ngoài xác nhận tạm trú hoặc sổ tạm trú trong tờ khai xin cấp hộ chiếu yêu cầu phải có xác nhận của công an xã, phường, thị trấn nơi người đó đang tạm trú nên phần xác nhận ở cuối trang và đóng dấu giáp lai lên ảnh

***5. Bản gốc Chứng minh nhân đân của người làm thủ tục xin cấp hộ chiếu.***

Khi nộp hồ sơ làm hộ chiếu người xin cấp hộ chiếu phải xuất trình CMND bản gốc để kiểm tra. CMND bản gốc được coi là hợp lệ khi còn thời hạn (cấp không quá 15 năm), không rách nát, số CMND rõ rang, không ép dẻo.

**II. Nơi nộp hồ sơ xin cấp hộ chiếu**

Nộp hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ xin hộ chiếu Phòng quản lý xuất nhập cảnh công an tỉnh, thành phố.

**III. Thời gian cấp hộ chiếu[[2]](#footnote-3)**

Thời gian hoàn thành việc xin cấp hộ chiếu không quá 14 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.

**IV. Nơi trả kết quả thủ tục cấp hộ chiếu[[3]](#footnote-4)**

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an thành phố công an tỉnh, thành phố nơi người xin cấp hộ chiếu có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú.

**V. Lệ phí làm hộ chiếu[[4]](#footnote-5):**

- Cấp mới: 200.000 đồng

- Cấp lại do hư hỏng hoặc bị mất: 400.000 đồng

***Lưu ý***: Điều kiện để xuất cảnh ra nước ngoài là người xuất cảnh buộc phải có hộ chiếu. Ngoài hộ chiếu ra thì điều kiện bắt buộc là phải có visa, thị thực. Một số ít quốc gia miễn thị thực visa ngắn ngày cho công dân Việt Nam như các nước trong khối Asian, tuy nhiên đa số các quốc gia khác thì đều yêu cầu nhập cảnh vào nước họ công dân Việt Nam phải có visa. Tại Việt Nam để có được visa nước ngoài một là bạn tự làm [thủ tục xin cấp visa](http://www.xuatnhapcanh.com.vn/c15-xin-visa-nhap-canh.htm)hoặc sử dụng [dịch vụ làm visa , thị thực.](http://tuvanxinvisa.com/)

1. *Điều 15, khoản 3, Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam: Hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu gồm có:*

*a) Đối với trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ, nêu tại các điểm a và c khoản 1 Điều này:*

*- Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông theo mẫu quy định.*

*Đối với trẻ em dưới 14 tuổi thì cha, mẹ hoặc người đỡ đầu của trẻ em đó khai và ký vào tờ khai; nếu cha hoặc mẹ có nhu cầu cho con dưới 14 tuổi đi cùng hộ chiếu thì khai chung vào tờ khai của mình.*

*- Bản sao giấy khai sinh của trẻ em dưới 14 tuổi.*

*Khi nộp hồ sơ phải xuất trình giấy chứng minh nhân dân của người đề nghị cấp hộ chiếu còn giá trị để đối chiếu.*

*b) Đối với trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện, nêu tại điểm b khoản 1 Điều này:*

*- Tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông theo mẫu quy định, có xác nhận của Trưởng Công an phường, xã nơi đăng ký thường trú.*

*- Bản chụp giấy chứng minh nhân dân còn giá trị.*

*4. Khi nộp hồ sơ, người đề nghị cấp hộ chiếu phải nộp lệ phí hộ chiếu  theo quy định của Bộ Tài chính. Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện thì nộp lệ phí cùng với hồ sơ và thanh toán cước phí chuyển, phát cho Bưu điện.* [↑](#footnote-ref-2)
2. *Khoản 5, điều 15, Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam: Thời hạn giải quyết hồ sơ và trả kết quả:*

*a) Đối với các trường hợp nêu tại khoản 1 Điều này, cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh trả kết quả trong thời hạn không quá 8 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.*

*b) Đối với trường hợp nêu tại khoản 2 Điều này, cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh trả kết quả trong thời hạn không quá 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.* [↑](#footnote-ref-3)
3. *Khoản 1, điểu 15, Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam: Công dân Việt Nam ở trong nước đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông có thể nộp hồ sơ và nhận kết quả tại cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh theo một trong các cách sau đây:*

*a) Trực tiếp nộp hồ sơ và nhận kết quả tại cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi thường trú hoặc nơi đang tạm trú.*

*b) Gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi thường trú và đề nghị được nhận kết quả qua đường bưu điện. Việc gửi hồ sơ và nhận kết quả qua đường bưu điện thực hiện theo thủ tục do Bộ Công an và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam quy định.*

*c) Ủy thác cho cơ quan, tổ chức có tư cách pháp nhân trực tiếp nộp hồ sơ và nhận kết quả tại cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi thường trú. Việc ủy thác thực hiện theo quy định của Bộ Công an.* [↑](#footnote-ref-4)
4. *Thông tư*[*157/2015/TT-BTC*](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=157%2f2015%2fTT-BTC&area=2&type=0&lan=1&match=False&sort=2&vc=True)*ngày 08 tháng 10 năm 2015 quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực, giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam.* [↑](#footnote-ref-5)